

XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ CHÍNH TRỊ TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC

GS, TS. MẠCH QUANG THẮNG*

Xây dựng Đảng về chính trị là một trong những nội dung rất quan trọng của toàn bộ công tác xây dựng Đảng. Việt Nam đang chuẩn bị bước vào kỷ nguyên phát triển mới, “phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”¹. Vì thế, Đảng càng phải trong sạch, vững mạnh hơn bao giờ hết, phải đề ra được đường lối, chủ trương và quyết sách đúng đắn cho sự phát triển của dân tộc; phải tự xây dựng và chỉnh đốn nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu phát triển nhanh và bền vững; tạo cơ sở nền tảng để công cuộc đổi mới của đất nước thành công, đáp ứng được mục tiêu, khát vọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Nội dung xây dựng Đảng về chính trị là hệ thống các vấn đề, nhưng chủ yếu nhất là ở hai nhóm nội dung căn cốt sau:

1. Nâng cao chất lượng hoạch định đường lối, chủ trương phát triển đất nước

Việc hoạch định đường lối, chủ trương phát triển đất nước hay nói cách khác là nghiên cứu, xác định mục tiêu và con đường phát triển của đất nước có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Thời gian qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có những chiến lược hoạch định đường lối, chủ trương trong lãnh đạo đất nước ngày càng phát triển. Vai trò của Đảng không phải được hình thành một cách tự

nhiên mà là kết quả của sự đúc kết kinh nghiệm trong tiến trình lịch sử cách mạng dựng nước và giữ nước của dân tộc. Như vậy, Đảng là đại diện tiêu biểu cho việc tổng hợp bản lĩnh, trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Tại Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh: “Năng lực dự báo, hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng được nâng lên rõ rệt”². Chặng đường hơn 95 năm hình thành và phát triển cho thấy, Đảng đã nhận lãnh trách nhiệm to lớn của mình; là một “tổng công trình sư” trên cơ sở tổng hợp bản lĩnh, trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hoạch định đường lối, chủ trương, quyết sách phát triển đất nước. Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo cũng có lúc Đảng mắc sai lầm, rõ nhất là tại Đại hội VI (tháng 12-1986), Đảng đã nghiêm túc tự phê

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

binh với thái độ “*nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*”³. Đồng thời, Đảng cho rằng, đó là “những sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, *sai lầm về chủ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện*”⁴.

Hiện nay, Đảng luôn chú trọng công tác hoạch định đường lối, chủ trương, quyết sách phát triển của dân tộc trong kỷ nguyên phát triển mới để đưa Việt Nam nhanh chóng đạt tới trình độ của một nước xã hội chủ nghĩa phát triển có thu nhập cao vào giữa thế kỷ XXI. Trong kỷ nguyên phát triển mới, đòi hỏi nước ta cần có những bước tiến bứt phá, bảo đảm vừa nhanh, vừa bền vững. Năm 2025, Việt Nam phải đạt được mục tiêu phấn đấu tăng trưởng đạt 8% và các năm sau tăng trưởng ở mức hai con số⁵. Để đạt được mục tiêu này, thách thức gặp phải là rất lớn, bởi tháng 4-2025, Chính quyền Tổng thống Mỹ D.Trump đã áp mức “thuế đối ứng” cho hàng hóa Việt Nam vào thị trường Mỹ ở mức rất cao, lên đến 46%⁶. Mục tiêu phát triển nhanh song cũng đặt ra yêu cầu về phát triển bền vững, bảo đảm sự hài hòa với môi trường sống trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới có nhiều sự biến động.

Bên cạnh đó, phát triển nhanh và bền vững còn đi đôi với tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội... Chú trọng phát triển các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế... Trên cơ sở đó, thể hiện rõ bản chất, tính chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Nếu phát triển nhanh mà không bảo đảm bền vững thì của cải, vật chất tuy có sự tăng lên nhưng bấp bênh, không ổn định. Mặt khác, một số hệ giá trị về văn hóa, xã hội, trong đó có đạo đức tinh

thần đứng trước nguy cơ xuống cấp... Đó là những thách thức không hề nhỏ của kỷ nguyên phát triển mới. Thời gian tới, Việt Nam phải thoát khỏi “bẫy thu nhập trung bình”, phải tiến bước nhanh - là những bước tiến thần kỳ, ghi dấu ấn tiến bộ một cách đậm nét nhất trong sự phát triển; hoặc là không thể vượt qua được cái “làn ranh” lạc hậu, tụt hậu. Muốn thế, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, đường lối, chủ trương, quyết sách đúng đắn nhằm xây dựng nội lực thật mạnh, tạo ra thực lực để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo lập nên sức mạnh tổng hợp to lớn. Bối cảnh đó đặt ra yêu cầu cấp thiết trong công tác xây dựng Đảng về chính trị nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng công tác hoạch định đường lối, chủ trương, quyết sách phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu hướng phát triển của thời đại. Trong đó, đặc biệt chú trọng ba điều sau:

Một là, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực dự báo.

Bản lĩnh chính trị là sự vững vàng trong nghiên cứu, xác định mục tiêu phát triển. *Chánh cương vắn tắt của Đảng* ghi rõ: “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁷. Đây trở thành nguyên tắc bất biến qua tất cả chặng đường hình thành và phát triển của Đảng, mặc “vật đổi sao dời”, mặc những trận “cuồng phong” chính trị cuối thế kỷ XX đã làm sụp đổ hệ thống chính trị thế giới. Quan điểm: “Dù ai nói ngả nói nghiêng/ Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân” đã thể hiện bản lĩnh và nguyên tắc nhất quán trong công tác xây dựng Đảng về chính trị. Đảng đã không ít lần nêu lên bốn nguy cơ, trong đó có nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa: “Trước mắt nhân dân ta là

những thách thức lớn và những cơ hội lớn./ Những thách thức là: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới do điểm xuất phát thấp, nhịp độ tăng trưởng chưa cao và chưa vững chắc, lại phải đi lên trong môi trường cạnh tranh gay gắt; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa nếu không khắc phục được những lệch lạc trong chỉ đạo thực hiện; nạn tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; âm mưu và hành động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch”⁸. Điều đó thể hiện tính logic tất yếu khi Việt Nam tham gia vào quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế nhưng không “hòa tan”, không hoang mang, dao động trước mọi biến động của tình hình khu vực và thế giới. Trong công tác xây dựng Đảng, bản lĩnh chính trị không chỉ được thể hiện trong đường lối chung mà cần được làm rõ trong từng đường lối, chủ trương, quyết sách cụ thể của từng thời kỳ, từng giai đoạn, từng lĩnh vực... Điều đó đặt ra yêu cầu ở tầm vĩ mô và vi mô, bảo đảm thống nhất, biện chứng giữa cái chung và cái riêng.

Bên cạnh đó, vấn đề nâng cao năng lực dự báo là đòi hỏi tất yếu trong công tác lãnh đạo của Đảng. Trước những biến động của tình hình thế giới và khu vực đặt ra yêu cầu về nâng cao năng lực dự báo của Đảng, bám sát thực tiễn đang diễn ra. Trong xây dựng Đảng về chính trị, Đảng cần chú trọng nghiên cứu sâu sắc, nắm bắt tình hình thực tiễn một cách kỹ lưỡng. Trên cơ sở đó, phát hiện và hiểu rõ quy luật vận động khách quan, làm cho đường lối, chủ trương, quyết sách của Đảng phù hợp, mang tính khả thi. Nhận thức là một quá trình, có khi đề ra đường lối, chủ trương, quyết sách

rồi, phải tiến hành thí điểm mới có thể bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện. Thực tế cho thấy, một số quyết sách dù đã được thông qua thời gian trước song thời gian sau phải điều chỉnh, bổ sung. Nguyên nhân dẫn đến thực trạng này có thể kể đến: 1) Trình độ của người soạn thảo và thông qua quyết sách vào thời điểm đó còn hạn chế; 2) Tình hình thực tế biến đổi rất mau lẹ mà không thể không sửa chữa, bổ sung; 3) Cả hai lý do trên. Tại Đại hội XIII, Đảng chỉ rõ: “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Coi trọng nâng cao năng lực dự báo và ứng phó với các thách thức, diễn biến rất nhanh, khó lường của tình hình”⁹. Vì vậy, yêu cầu đặt ra về năng lực dự báo trong xây dựng Đảng về chính trị đòi hỏi sự kiên định về nguyên tắc, bám sát thực tiễn để dám đổi mới, sáng tạo.

Hai là, xây dựng Đảng về chính trị trong hoạch định, thiết kế đường lối, chủ trương, quyết sách còn thể hiện ở việc kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là những vấn đề chung nhất về thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nhằm đấu tranh lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới, xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu là xã hội xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa; là kết quả của sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều

kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa tinh hoa truyền thống văn hóa của dân tộc và nhân loại. Đó là cơ sở lý luận quan trọng không thể thiếu để Đảng hoạch định, thiết kế đường lối, chủ trương, quyết sách phát triển đất nước. Giá trị trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là ở phương pháp luận, nguyên lý và nội dung cơ bản hướng dẫn hành động cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Ở đây, không có chuyện những vấn đề lý luận này đã sai hoặc đã lỗi thời như các thế lực thù địch thường rêu rao, mà là ở chỗ Đảng phải vận dụng, phát triển một cách sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trang bị cho Đảng những nhận thức chung nhất về đường hướng phát triển, là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Tuy nhiên, thực tế phát triển như thế nào lại hoàn toàn phải căn cứ vào tình hình cụ thể. Thực tế đã chứng minh, sự nghiệp cách mạng Việt Nam nếu thoát ly những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thì đều dẫn đến ngõ cụt. Vì vậy, cần trung thành với những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vận dụng, phát triển sáng tạo hệ thống lý luận đó vào trong cuộc sống là đòi hỏi đối với Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Giáo điều là con đường chết của bất cứ cuộc cách mạng vô sản nào, như đã thấy từ kinh nghiệm của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và cả ở Việt Nam; đồng thời, xa rời những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chỉ dẫn tới sự thất bại trong quá trình phát triển.

Tại Đại hội XIII, Đảng khẳng định: “Đảng ta luôn vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và những nguyên tắc về xây dựng Đảng”¹⁰.

Ba là, kịp thời cụ thể hóa, thể chế hóa, triển khai đúng đắn, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

Chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển đất nước không chỉ mang tính hình thức, khẩu hiệu mà cần phải thể hiện bằng hành động cụ thể. Mục tiêu, chiến lược trong từng giai đoạn phát triển đất nước nếu không được biến thành hành động cụ thể thì sẽ chỉ là viễn vông, nói suông, chủ quan, duy ý chí. Do vậy, đường lối, chủ trương, quyết sách của Đảng phải được nhanh chóng đi vào cuộc sống. Quy trình xây dựng Đảng về chính trị không chỉ ở việc hoạch định, thiết kế đường lối, chủ trương, quyết sách... mà còn thể hiện ở kết quả đạt được. Vì vậy, cần chú trọng mối quan hệ song hành giữa đưa nghị quyết vào cuộc sống và đưa cuộc sống vào nghị quyết. Đường lối, chủ trương, quyết sách của Đảng đưa ra phải chứa đựng trong đó khả năng thực thi cao. Hơn nữa, trong vận hành hệ thống chính trị ở nước ta cần chú trọng thể chế hóa đường lối, chủ trương, quyết sách của Đảng thông qua hoạt động lập pháp của Nhà nước, công tác chỉ đạo thực hiện chính sách quốc gia của cơ quan hành pháp, công tác lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của các đảng bộ địa phương, ngành, phong trào cách mạng sâu rộng của quần chúng nhân dân...

Trong bối cảnh kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc hiện nay, đặt ra yêu cầu về nghiên cứu, đề xuất các biện pháp, giải pháp khắc phục bốn biểu hiện không đúng của “nói và làm”, vốn được coi là một thứ “bệnh” trầm kha, đó là: 1) Nói nhiều làm ít; 2) Nói hay làm dở; 3) Nói mà không làm; 4) Nói một đằng làm một nẻo. Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (năm 1927): “Nói thì phải làm”¹¹ và lời căn dặn của Người: Hãy “xắn tay áo làm đi”¹², khi Người nói chuyện với các đại biểu thân sĩ trí thức, phú hào tỉnh Thanh Hóa (tháng 2-1947). Tại Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh cần: “Kịp thời thể chế, cụ thể hóa, triển khai thực hiện đúng đắn, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khắc phục sự yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện”¹³.

2. Xây dựng Đảng về chính trị trong kỷ nguyên phát triển mới gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn nội bộ Đảng

Chất lượng công tác xây dựng Đảng có tính chất quyết định tới sự tồn vong, cũng như sự thành công hay thất bại của Đảng và sự phát triển của chế độ. Vì vậy, trong công tác xây dựng Đảng về chính trị cần chú trọng giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc”¹⁴. Điều lệ Đảng (do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng thông qua ngày 19-1-2011) cũng chỉ rõ:

“Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”¹⁵. Trong Đảng có nhiều thành phần như: Công nhân, nông dân, trí thức, công chức, viên chức, người lao động ở tất cả các thành phần, các lĩnh vực của đời sống xã hội... Song, dù ở bất cứ thành phần, giai cấp, dân tộc nào, khi đứng trong hàng ngũ của Đảng đều phải đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, giai cấp trung tâm, giai cấp “tiên tiến của thời đại”. Trong bối cảnh hiện nay, giai cấp “công nhân” mang bản chất của những người công nhân hiện đại, công nhân “đại công nghiệp” trong thời đại mới. Giai cấp công nhân hiện đại trong kỷ nguyên mới là kết quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Mặc dù còn mang những đặc tính của giai cấp công nhân thời đại trước nhưng trình độ giác ngộ chính trị của họ đã cao hơn. Tuy những biểu hiện có thể khác nhau, nhưng bản chất giai cấp công nhân trong kỷ nguyên mới không bao giờ thay đổi. Đó là kiên định mục tiêu xây dựng và bảo vệ đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đạt được “điều mong muốn cuối cùng” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu trong tác phẩm *Di chúc*: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹⁶. Đồng thời, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiên phong cách mạng; giai cấp cùng với bộ phận tiên tiến, trung thành của

minh là Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ bản lĩnh, trình độ trí tuệ lãnh đạo, cầm quyền, không ngừng nâng cao năng lực và sức chiến đấu trong sự nghiệp giải phóng con người.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị còn thể hiện ở khía cạnh nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên... Trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, cán bộ chiến lược, đặc biệt là phát huy vai trò của người đứng đầu. Các cấp ủy viên, người đứng đầu, cán bộ cấp chiến lược phải là những người có đủ đức, đủ tài, vừa “hồng” vừa “chuyên”, có khả năng tập hợp, đoàn kết được người tài.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Tham ô, lãng phí, quan liêu là một thứ “giặc ở trong lòng”¹⁷. Tại Đại hội XIII, Đảng nhận định: “Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”¹⁸. Đồng thời, Đảng chỉ rõ: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”¹⁹.

Thời gian qua, hiện tượng một số cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”... đã bị xử lý nghiêm minh là bài học lớn trong công tác xây dựng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ nói riêng và xây dựng Đảng nói chung... Xuất phát từ thực tế, chỉ

trong năm 2024 các bộ, ngành, địa phương đã xử lý kỷ luật 4.741 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó cán bộ 390 người; công chức 1.092 người, viên chức 6.313 người vi phạm kỷ luật, đạo đức²⁰... Điều này chứng tỏ rằng, công tác xử lý kỷ luật cán bộ, làm trong sạch bộ máy đã được Đảng tiến hành một cách kiên quyết, bài bản. Vì vậy, xây dựng Đảng về chính trị đặt ra yêu cầu, điều kiện tiên quyết là Đảng phải trong sạch, vững mạnh. Thực tế đó đòi hỏi Đảng và hệ thống chính trị phải là tổ chức, bộ máy hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, tinh, gọn, mạnh. Đảng phải có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, mẫn cán, chăm lo đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân, “dĩ công vi thượng”, không sa vào tham nhũng, tiêu cực, luôn là người đầy tớ, là công bộc thật trung thành của Nhân dân (trung với nước, với Đảng, hiếu với dân); đồng bộ, hiệu quả, tỏ rõ quyết tâm không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Thời gian tới, để công tác xây dựng Đảng về chính trị đạt hiệu quả, Đảng cần đẩy mạnh triển khai thực hiện tốt chủ trương, đường lối về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đặc biệt là Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9-5-2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Có thể ví Quy định số 144 QĐ/TW là “kính chiếu yêu” để lộ ra những phần tử xấu trong Đảng. Nếu thực hiện tốt những quy

định đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên sẽ trong sạch, vững mạnh hơn bao giờ hết... Trong đó, chú trọng: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”²¹. Đồng thời: “Kết hợp hài hòa, chặt chẽ và có hiệu quả giữa *xây dựng với chỉnh*

đốn Đảng; giữa *xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng*. Không ngừng nâng cao năng lực và đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Tăng cường xây dựng Đảng về *chính trị*”²².

Trên đây chỉ là một trong 10 mặt tổng thể trong công tác xây dựng Đảng theo Đại hội XIII của Đảng. Việc thực hiện 10 mặt công tác xây dựng Đảng phải được tiến hành một cách đồng bộ, trong đó, trọng tâm là công tác “xây dựng Đảng về chính trị”²³. Có thể coi đây là nhiệm vụ “then chốt của then chốt” trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng đối với kỷ nguyên phát triển mới của đất nước ■

¹ *Khát vọng Việt Nam hùng cường*, <https://laodong.vn>, ngày 1-5-2021.

^{2, 9, 10, 13, 18, 19, 23} Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.165, 232, 165, 348-349, 213, 168, 165.

^{3, 4} Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.47, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.694, 708.

⁵ Xem: *Chính phủ phấn đấu tăng trưởng 2025 trên 8% hoặc 10% trong điều kiện thuận lợi*, <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn>, ngày 8-1-2025.

⁶ Xem: *Mỹ: Áp thuế 46% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam*, <https://www.qdnd.vn>, ngày 3-4-2025.

⁷ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.1.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.53, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.198.

¹¹ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.2, tr.280.

¹² Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr.77.

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.51, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.150-151.

¹⁵ *Điều lệ Đảng (do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng thông qua)*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/>, ngày 20-9-2018.

¹⁶ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.15, tr.624.

¹⁷ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.7, tr.362.

²⁰ Xem: *Bộ Nội vụ: Kỳ luật gần 5.000 cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2024; giảm biên chế 16.100 người*, <https://tuoitre.vn>, ngày 21-12-2024.

²¹ Ban Chấp hành Trung ương, *Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.40.